TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2024/HS-ST
Ngày 11-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Lợi;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Linh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An và điểm cầu thành phần tại Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 tại tỉnh Hà Nam; thường trú: Tổ E, khu H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: 1 khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: bốc xếp; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Đặng Thị T (đã chết); bị cáo có vợ là Phan Thị H1, sinh năm 1979, có 01 con sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án số 11/HSST ngày 19/4/2004, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2004; ngày 26/8/2008 bị Công an thị xã C, tỉnh Quảng Ninh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm G, huyện H, tỉnh Quảng Ninh (nay là Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Quảng Ninh), hoàn thành xong việc cai nghiện ngày 26/6/2010.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2024 cho đến nay, có mặt.

- *Người chứng kiến*:

+ Ông Đinh Công K, vắng mặt.

+ Ông Nông Văn T1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là người nghiện ma tuý. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 11/01/2024, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DONA, biển số 59B1 – 132.33 đến khu vực cầu vượt S thuộc khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương để mua ma túy. Khi đến nơi, H gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine. Người đàn ông đưa cho H 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong đoạn ống hút nhựa có chứa chất màu trắng là ma túy và 01 gói giấy bạc bên trong có chất màu trắng là ma túy. Sau đó, H cất 01 gói giấy bạc và 02 đoạn ống hút vừa mua vào gói thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi cất vào trong túi quần bên phải đang mặc và điều khiển xe đi về phòng trọ. Khoảng 01 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực cổng sau ga Sóng thần thuộc đường số B, khu phố B, Phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường A, thành phố D yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính và phát hiện 02 đoạn ống hút và một gói giấy bạc được cất trong túi quần bên phải H đang mặc. Lực lượng Công an phường A, thành phố D tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật, phương tiện và niêm phong gói ma túy, lập hồ sơ vụ việc chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D xử lý theo quy định. Tại Kết luận giám định số 464/KL-KTHS của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: M1= 0,2028 gam, M2= 0,0234 gam. Tổng khối lượng: 0,2262 gam.

*Vật chứng thu thu giữ:

- 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín 02 đầu, bên trong đều chứa chất màu trắng.

- 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất màu trắng.

- 01 gói thuốc lá hiệu Thăng Long.

- 01 xe mô tô biển số 59B1 - 132.33, số máy LZSXCGL0111080896, số khung ZS150FMG-2-81008977.

Ngày 20/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Văn H.

Xử lý vật chứng:

Tại Cáo trạng số: 178/CT-VKS-DA ngày 06 tháng 5 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét

xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 59B1 - 132.33, số máy LZSXCGL0111080896, số khung ZS150FMG-2-81008977, H khai mua ở cửa hàng xe máy cũ (không nhớ địa chỉ). Qúa trình điều tra xác định xe mô tô trên do anh Trần Thiện T2, địa chỉ: số A, khu phố E, phường A, Quận B (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh là chủ sở hữu, tuy nhiên kết quả xác minh xác định anh T2 hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Tại kết luận giám định số 1447 ngày 15/3/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Số khung, số máy không đổi, không phát hiện dấu vết cắt hàn, đục sửa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã tiến hành đăng 03 kỳ báo tìm chủ sở hữu nhưng không có ai đến để làm việc, đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 bì thư niêm phong chứa hai khối lượng ma túy còn lại sau giám định: M1 = 0,1 gam và M2 = 0,0023 gam, loại Heroine và 01 gói thuốc lá hiệu Thăng Long đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh xử lý sau.

Tại phiên toà bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 11/01/2024, tại khu vực cổng sau ga S thuộc đường số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn H đã có hành vi cất giữ ma túy bảo quản trong 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín 02 đầu và 01 gói giấy bạc, tổng khối lượng là 0,2262 gam, loại Heroine, mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ

An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Về nhận thức, bị cáo biết ma túy (Heroine) là loại chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, để có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma tuý, đã từng bị Toà án xét xử về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; bị đưa đi cai nghiện bắt buộc.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư niêm phong chứa hai khối lượng ma túy còn lại sau giám định: M1 = 0,1 gam và M2 = 0,0023 gam, loại Heroine. Xét thấy, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 gói thuốc lá hiệu Thăng Long không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 59B1 - 132.33, số máy LZSXCGL0111080896, số khung ZS150FMG-2-81008977 đã đăng báo 03 kỳ nhưng không tìm được chủ sở hữu, cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt Viện Kiểm sát đề nghị.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ghi số 464/PC09 chứa hai khối lượng ma tuý còn lại sau giám định: M1 = 0,1 gam và M2 = 0,0023 gam ma tuý loại Heroine; 01 gói thuốc lá hiệu Thăng Long.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: xe mô tô biển số 59B1 - 132.33, số khung: LZSXCGL0111080896, số máy: ZS150FMG-281008977, nhãn hiệu DONA, số loại 100C-XS, thể tích 97 cm^3.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Tuyên